

**QUYẾT ĐỊNH**

**Vv Ban hành Quy định chạy tàu hàng sử dụng thiết bị đuôi tàu,  
Lái tàu phụ trách đoàn tàu**

**TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM**

Căn cứ Quyết định số 973/QĐ-TTg ngày 25/9/2010 về việc chuyển công ty mẹ - Tổng công ty ĐSVN thành công ty TNHH một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu của Thủ tướng chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 175/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ phê duyệt điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và Nghị định số 69/2015/NĐ-CP ngày 26/8/2015 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty ĐSVN ban hành kèm theo Nghị định số 175/NĐ-CP ngày 13/11/2013;

Căn cứ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khai thác đường sắt (QCVN08:2015/BGTVT) ban hành theo Thông tư số 12/TT-BGTVT ngày 20/4/2015 của Bộ Giao thông Vận tải;

Căn cứ Thông tư số 38/2016/TT-BGTVT ngày 02/12/2016, quy định về giải quyết sự cố, tai nạn giao thông đường sắt của Bộ Giao thông Vận tải;

Theo đề nghị của ông Trưởng Ban Đầu máy-Toa xe,

**QUYẾT ĐỊNH:**

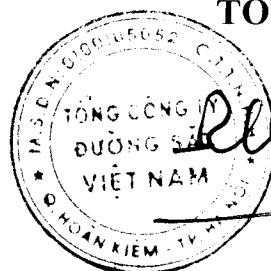
**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này “Quy định chạy tàu hàng sử dụng thiết bị đuôi tàu, Lái tàu phụ trách đoàn tàu”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Bãi bỏ các quy định trước đây liên quan đến việc chạy tàu hàng sử dụng TBĐT thay thế toa xe trưởng tàu trái với quy định này.

**Điều 3.** Các Ông (Bà) Trưởng ban của Tổng công ty ĐSVN, Chánh văn phòng Tổng công ty ĐSVN; Giám đốc TTĐHVT; Giám đốc Công ty CP VTĐS: Hà Nội, Sài Gòn; Giám đốc các Công ty CP Quản lý đường sắt; Giám đốc các chi nhánh XNĐM; Giám đốc các Chi nhánh KTĐS và Thủ trưởng các đơn vị liên quan thi hành quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐMTX.



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Vũ Tá Tùng**

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2017

## QUY ĐỊNH

### Chạy tàu hàng sử dụng Thiết bị tín hiệu đuôi tàu, Lái tàu phụ trách đoàn tàu

(Ban hành theo quyết định số: 1152 /QĐ-ĐS ngày 31 tháng 8 năm 2017 của  
Tổng công ty Đường sắt Việt Nam)

#### Chương 1: QUY ĐỊNH CHUNG

##### **Điều 1.** Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Văn bản này quy định về tác nghiệp kỹ thuật đối với mọi tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác chạy tàu hàng, khi đoàn tàu hàng sử dụng thiết bị tín hiệu đuôi tàu hoạt động trong phạm vi quản lý của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

##### **Điều 2.** Giải thích từ ngữ

Trong quy định này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Đoàn tàu hàng sử dụng thiết bị tín hiệu đuôi tàu: Là đoàn tàu có lắp bộ thiết bị tín hiệu đuôi tàu và không bố trí Trưởng tàu hàng chỉ huy đoàn tàu, Lái tàu là người phụ trách đoàn tàu và là người chỉ huy cao nhất trên đoàn tàu.

##### 2. Thiết bị tín hiệu đuôi tàu (viết tắt là TBĐT):

Là bộ thiết bị có chức năng giúp lái tàu kiểm tra được sự thông gió từ đầu máy đến toa xe hoặc phương tiện giao thông đường sắt cuối đoàn tàu, xả gió ống hãm chính khẩn cấp khi cần thiết, kiểm tra và lưu giữ được số liệu áp lực gió, số liệu thay đổi áp lực gió tại toa xe hoặc phương tiện giao thông đường sắt cuối đoàn tàu.

Thiết bị tín hiệu đuôi tàu gồm hai bộ phận chính là: Bộ phận tại buồng lái (viết tắt là BPBL), Bộ phận tại đuôi tàu (viết tắt là BPĐT).

3. Túi hồ sơ hàng hóa: Là túi được làm từ bìa cứng, kích thước 300 mm x 250 mm, dùng để bảo quản các hóa đơn gửi hàng của cùng một ga đi và ga đến, bên ngoài ghi các nội dung theo quy định. (BM 01-ĐSVN-TBĐT).

**Điều 3.** Ban lái tàu gồm Lái tàu và Phụ lái tàu trong đó Lái tàu là người phụ trách đoàn tàu.

1. Lái tàu ngoài nhiệm vụ theo quy định, phải thực hiện thêm một số nhiệm vụ liên quan đến an toàn chạy tàu và giao nhận túi hồ sơ hàng hóa.

2. Khi đoàn tàu có từ 2 đầu máy kéo tàu trở lên thì: Lái tàu đầu máy chính là người phụ trách đoàn tàu.

**Điều 4.** Nhân viên nhà ga bao gồm các nhân viên liên quan đến công tác chạy tàu như: Trục ban chạy tàu ga, Nhân viên điểm xa...vv.

##### **Điều 5.** BPĐT của Bộ TBĐT thay thế tín hiệu đuôi tàu:

1. Ban ngày: Thiết bị được sơn màu đỏ thay biển tròn màu đỏ.

2. Ban đêm: Đèn sáng màu đỏ hoặc sáng nhấp nháy màu đỏ.

3. Phương tiện cuối đoàn tàu không phải treo 2 đèn tai.

**Điều 6.** Tháo, lắp bộ TBĐT vào đoàn tàu

1. Bộ TBĐT trước khi lắp vào đoàn tàu phải đảm bảo trạng thái kỹ thuật tốt. Việc lắp, tháo và quản lý bộ TBĐT do Ban lái tàu chịu trách nhiệm như sau:

a) BPBL: Do lái tàu điều khiển, đặt trong cabin đầu máy.

b) BPĐT: Lắp tại bên trái cần gạt đầu đấm theo hướng tàu chạy hoặc giá lắp đặt thiết bị trên phương tiện giao thông đường sắt cuối đoàn tàu, ống mềm của thiết bị nối với ống mềm của đường ống gió chính (đường ống hãm) cuối đoàn tàu.

2. Khi lập tàu, cắt móc dọc đường thì phương tiện cuối đoàn tàu để lắp TBĐT phải có cần gạt đầu đấm hoặc giá lắp TBĐT hợp cách để lắp đặt BPĐT.

**Điều 7.** Bộ TBĐT được lắp vào đoàn tàu trước khi thử hãm. Việc kiểm tra và xác nhận áp lực gió đoàn xe ở cuối đoàn tàu trong quá trình thử hãm được thực hiện trực tiếp thông qua hiển thị của BPĐT và BPBL.

**Điều 8.** Khi có tín hiệu gửi tàu của Trục ban chạy tàu ga, lái tàu phải kiểm tra thông gió từ đầu máy đến BPĐT, xác nhận lại áp lực ống hãm ở toa xe cuối đoàn tàu thông qua BPBL đủ 4,9 bar ( trên BPBL hiển thị áp lực 5 kg/cm<sup>2</sup>) sau đó mới cho đoàn tàu xuất phát.

**Điều 9.** Những tác nghiệp liên quan khác đối với đoàn tàu hàng từ ga lập tàu đến ga cuối cùng có sử dụng bộ TBĐT không nêu trong quy định này vẫn thực hiện đúng theo các quy định hiện hành.

## **Chương 2: QUY ĐỊNH TÁC NGHIỆP CỦA CÁC CHỨC DANH**

### **Mục 1. TẠI GA LẬP TÀU**

#### **I. TÁC NGHIỆP CỦA BAN LÁI TÀU**

**Điều 10.** Lên ban

Ban lái tàu khi lên ban ngoài việc thực hiện tác nghiệp theo quy định của ban lái tàu còn phải thực hiện các tác nghiệp sau:

1. Nhận bộ TBĐT, kiểm tra chất lượng các tính năng hoạt động, hiển thị đảm bảo chính xác, ắc quy phải được nạp đủ điện, ký sổ giao nhận với Trục ban đầu máy.

2. Nhận các ấn chỉ, biểu báo, biểu mẫu, các loại biên bản, đơn xin cứu viện v.v...

3. Nhận đủ các dụng cụ phòng vệ như: cờ, đèn, chèn, pháo (theo quy định).

4. Nhận đủ các dụng cụ cần thiết trong quá trình chạy tàu như: Kim nguội 01 cái, dây thép  $\phi$  4mm: 3 mét hoặc (dây thép  $\phi$  2mm: 5 mét) để sử dụng khi cần thiết trong quá trình chạy tàu.

5. Lấy các số điện thoại của các đơn vị, cá nhân liên quan trên hành trình chạy tàu (trục ban điều độ, nhân viên điều độ tuyến, lãnh đạo, trục ban đầu máy hoặc phân xưởng vận dụng đầu máy .v.v...) lưu vào máy hoặc ghi vào sổ tay để tiện liên lạc khi cần thiết.

Ban lái tàu phải có mặt tại ga lập tàu trước giờ tàu chạy 60 phút để thực hiện các tác nghiệp liên quan tới đoàn tàu.

**Điều 11.** Nhận, kiểm tra hồ sơ và kế hoạch chạy tàu.

Ban lái tàu sau khi nối đầu máy vào đoàn tàu phải thực hiện nhận hồ sơ đoàn tàu do mình phụ trách. Gồm có:

1. Nhật ký đoàn tàu do nhân viên nhà ga giao, thực hiện:

- a) Kiểm tra nhật ký đoàn tàu;
- b) Cộng lại tần số đoàn tàu;
- c) Kiểm tra việc lập tàu theo quy định.
- d) Kiểm tra lực hãm cần thiết của đoàn tàu.

2. Nhận túi hồ sơ hàng hóa, hóa đơn gửi hàng, do nhân viên nhà ga giao, kiểm tra thông tin trên túi hồ sơ hàng hóa để xác định hành trình của đoàn tàu.

3. Liên hệ với nhân viên điều độ chạy tàu tuyến và trực ban chạy tàu ga để nắm kế hoạch chạy tàu.

4. Hồ sơ toa xe: Phiếu giao nhận phụ tùng toa xe do nhân viên giao tiếp toa xe trạm khám chữa toa xe giao. (BM 02-ĐSVN-TBĐT). Đối với đoàn tàu Nhân viên khám xe theo tàu thì việc giao nhận Túi hồ sơ hàng hóa, hồ sơ toa xe do nhân viên Khám xe theo tàu đảm nhận.

5. Địa điểm giao nhận hồ sơ hàng hóa, hồ sơ toa xe và xác báo thành phần đoàn tàu tại phòng chỉ huy chạy tàu ga.

#### **Điều 12.** Kiểm tra đoàn xe

1. Kiểm tra toa xe:

- a) Kiểm tra, đối chiếu giữa phiếu giao nhận phụ tùng toa xe với thực tế từng toa xe trong đoàn tàu;
- b) Khoảng cách đệm, thứ tự lập tàu.
- c) Kiểm tra Số hiệu toa xe, ký hiệu viên niêm phong (nếu có), gia cố cửa toa xe trong đoàn tàu.

2. Nếu có các phát sinh cùng với ga, nhân viên của chi nhánh vận tải hàng hóa tại ga, Trạm khám chữa toa xe giải quyết kịp thời

#### **Điều 13.** Lắp đặt thiết bị và thử hãm đoàn tàu.

1. Lắp BPĐT vào cần gạt đầu đấm hoặc giá lắp đặt thiết bị tại phương tiện cuối đoàn tàu, nối ống mềm của thiết bị với ống mềm phương tiện cuối tàu, kiểm tra lại mỗi nối đảm bảo chắc chắn, khóa bảo vệ thiết bị, mở thông gió cho BPĐT, đưa bộ TBĐT vào hoạt động.

2. Thực hiện thử hãm đoàn tàu theo quy định hiện hành.

#### **Điều 14.** Chuẩn bị cho tàu chạy:

1. Sắp xếp gọn gàng các hồ sơ toa xe, hồ sơ hàng hóa để tiện giao nhận trong quá trình chạy tàu.

2. Chỉ cho tàu chạy khi có tín hiệu gửi tàu của trực ban chạy tàu ga.

## **II. TÁC NGHIỆP CỦA CÁC NHÂN VIÊN NHÀ GA.**

#### **Điều 15.** Chuẩn bị hồ sơ hàng hóa.

1. Nhân viên điểm xa

- a) Kiểm tra hóa đơn gửi hàng, các giấy tờ kèm theo của các toa xe hàng theo

thứ tự từ đầu máy đến toa xe cuối của đoàn tàu;

Các hóa đơn gửi hàng của các toa xe có cùng một ga đến cho vào một túi đựng hồ sơ hàng hóa và được niêm phong, mặt ngoài túi hồ sơ hàng hóa ghi đầy đủ các thông tin tại các cột theo quy định rồi giao cho lái tàu để giao lại cho ga đến;

Đối với các toa xe chở hàng quá khổ, quá dài, quá nặng ..vv, yêu cầu có giấy phép vận chuyển riêng thì hóa đơn gửi hàng và giấy tờ liên quan để riêng bên ngoài không cho vào túi hồ sơ để tiện cho lái tàu kiểm tra.

b) Lập nhật ký đoàn tàu: Ghi đầy đủ các cột mục theo quy định. Tính tổng trọng, chiều dài thực tế đoàn tàu;

c) Các toa xe có nhân viên áp tải phải ghi “Có áp tải” bên ngoài túi hồ sơ để lái tàu nhận biết, phải bố trí toa xe cho người áp tải làm nhiệm vụ.

d) Giao hồ sơ cho ban lái tàu. Các ga phải mở sổ giao nhận hồ sơ với lái tàu.

2. Trường hợp ga không có chức danh điểm xa, việc lập hồ sơ hàng hóa, nhật ký chạy tàu do trực ban chạy tàu ga thực hiện.

**Điều 16.** Trực ban chạy tàu ga:

1. Có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra việc giao hồ sơ hàng hóa, toa xe giữa các bên liên quan.

2. Tính lực hãm cần thiết đoàn tàu theo quy định.

3. Liên hệ với điều độ chạy tàu tuyến để xác báo thành phần đoàn tàu và đảm bảo tính hợp cách của đoàn tàu.

4. Lập hội đồng thử hãm và tiến hành thử hãm theo quy định, căn cứ kết quả thử hãm đoàn tàu của hội đồng thử hãm tính lực hãm hiện có ghi vào nhật ký đoàn tàu và giấy xác nhận tác dụng hãm đoàn tàu giao cho lái tàu.

### **III. TÁC NGHIỆP CỦA TRẠM KHÁM CHỮA TOA XE.**

**Điều 17.** Chuẩn bị hồ sơ toa xe,

1. Nhân viên giao tiếp toa xe hàng sắp xếp gọn gàng phiếu giao nhận, giấy tờ liên quan đến toa xe theo thứ tự trong đoàn tàu.

2. Tại các ga lập tàu không có Trạm khám chữa toa xe: Việc giao nhận toa xe với lái tàu do nhân viên nhà ga thực hiện.

**Điều 18.** Tác nghiệp kỹ thuật đoàn xe,

1. Thực hiện tác nghiệp khám chữa toa xe tại ga lập tàu và kiểm tra các môi gia cố hàng hóa đảm bảo chắc chắn an toàn trong quá trình chạy tàu theo đúng quy định. Chỉ được cho nối vào tàu những toa xe có trạng thái kỹ thuật đủ tiêu chuẩn chạy tàu.

2. Kiểm tra áp lực gió của ống gió chính hiển thị trên BPĐT và tiến hành tác nghiệp thử hãm theo quy định.

### **IV. TÁC NGHIỆP CỦA CHI NHÁNH, TRẠM VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT**

**Điều 19.** Chuẩn bị hồ sơ hàng hóa

1. Đảm bảo tính chính xác của hồ sơ hàng hóa, hoặc đơn gửi hàng của từng toa xe trong thành phần đoàn tàu.

2. Sắp xếp hóa đơn gửi hàng, các giấy tờ kèm theo của các toa xe hàng theo

thứ tự từ đầu máy đến toa xe cuối của đoàn tàu để giao cho nhà ga, phối hợp với ga sở tại lập các túi hồ sơ hàng hóa theo quy định. Mở sổ giao nhận với nhân viên nhà ga.

**Điều 20.** Tác nghiệp đối với thương vụ hàng hóa

1. Đảm bảo hàng hóa vận chuyển trên các toa xe tuân thủ theo quy định vận chuyển của Tổng công ty ĐSVN và quy định của pháp luật.

2. Gia cố hàng hóa đúng quy cách tại các toa xe, đảm bảo tải trọng hàng hóa đối với từng toa xe trong đoàn tàu theo quy định.

**Điều 21.** Đoàn tàu có Nhân viên khám xe theo tàu phải thông báo với Nhà ga, Lái tàu để nhận biết. Trên tàu phải bố trí vị trí đảm bảo an toàn để nhân viên khám xe theo tàu làm nhiệm vụ.

## **Mục 2. HÀNH TRÌNH CHẠY TÀU.**

### **I. BAN LÁI TÀU.**

**Điều 22.** Trong quá trình đoàn tàu chạy từ ga xuất phát đến ga cuối cùng:

Ban lái tàu phải thực hiện tốt nhiệm vụ theo quy định và phải quản lý trang thiết bị, dụng cụ, hàng hoá, toa xe, đoàn tàu mà lái tàu đã thực hiện giao nhận từ ga xuất phát, đồng thời tăng cường các biện pháp để đảm bảo an toàn cho đoàn tàu trên hành trình chạy tàu.

Tập trung tư tưởng để theo dõi phía trước, hai bên đoàn tàu kịp thời phát hiện các sự cố mất an toàn và tín hiệu của các nhân viên nhà ga, tuần đường, gác cầu, gác hầm để có biện pháp xử lý kịp thời, hạn chế thấp nhất những thiệt hại do sự cố, tai nạn, trở ngại gây ra.

### **II. NHÂN VIÊN NHÀ GA.**

**Điều 23.** Các đoàn tàu dồn đường nhánh không áp dụng chạy tàu hàng sử dụng TBĐT và thực hiện chạy tàu theo các quy định hiện hành.

**Điều 24.** Khi đoàn tàu thông qua ga các nhân viên gác ghi, trực ban chạy tàu ga phải quan sát kiểm tra xem đuôi tàu có lắp TBĐT không và có hiển thị tín hiệu theo quy định không, nếu không có hiển thị tín hiệu theo quy định phải bắt tàu hoặc báo ga bên, báo nhân viên điều độ chạy tàu tuyến để bổ cứu kịp thời.

### **III. CÁC CHỨC DANH LIÊN QUAN ĐẾN CHẠY TÀU CỦA CÁC CÔNG TY CP QUẢN LÝ ĐƯỜNG SẮT.**

**Điều 25.** Các nhân viên tuần đường, tuần cầu, gác cầu, chắn đường ngang khi thực hiện tác nghiệp đón tiễn tàu phải quan sát kiểm tra xem đuôi tàu có lắp BPĐT không và có hiển thị tín hiệu theo quy định không (Điều 5 Quy định này). Nếu không có hiển thị phải bắt tàu hoặc báo cho trực ban chạy tàu ga để có biện pháp bắt tàu bổ cứu kịp thời.

## **Mục 3. TẠI CÁC GA DỌC ĐƯỜNG.**

### **I. BAN LÁI TÀU**

**Điều 26.** Tại các ga có đỗ tàu chờ đường hoặc chờ tránh vượt.

1. Lái tàu phải chú ý chấp hành tín hiệu của nhân viên gác ghi, trực ban chạy

tàu ga để đưa đoàn tàu năm nguyên vẹn trong đường đón tàu của ga.

2. Liên hệ với trực ban chạy tàu ga và nhân viên điều độ chạy tàu tuyến để nắm kế hoạch chạy tàu.

3. Chỉ cho tàu chạy khi có tín hiệu gửi tàu của trực ban chạy tàu ga.

**Điều 27.** Tại các ga có thay ban lái tàu:

1. Tại các ga có thay ban lái tàu nhưng không thay đầu máy, thì Ban lái tàu phải có mặt tại ga trước giờ tàu chạy 30 phút để thực hiện các tác nghiệp liên quan tới đoàn tàu như sau:

a. Nhận bộ TBĐT, kiểm tra chất lượng các tính năng hoạt động, hiển thị đảm bảo chính xác, ắc quy phải được nạp đủ điện, ký sổ giao nhận với ban lái tàu trước xuống ban giao lại.

b. Nhận đầy đủ các dụng cụ, giấy tờ cần thiết, hồ sơ và kế hoạch chạy tàu như khi lên ban tại ga lập tàu do ban lái tàu trước giao lại.

c. Kiểm tra đoàn xe theo quy định như tại ga lập tàu, thử hãm theo quy định và chuẩn bị cho tàu chạy.

2. Trường hợp tại ga có thay ban lái tàu nhưng không có cải biên thành phần đoàn tàu, hai ban lái tàu thực hiện giao nhận hồ sơ đoàn tàu ngay tại đầu máy.

**Điều 28.** Tại các ga có thay đầu máy, Ban lái tàu khi lên ban ngoài việc thực hiện tác nghiệp theo quy định của ban lái tàu, đầu máy phải ra ga trước giờ tàu chạy 60 phút và thực hiện các tác nghiệp đối với ban lái tàu theo quy định này như tại ga lập tàu.

**Điều 29.** Tại các ga dọc đường có cắt nối thêm toa xe.

1. Đối với toa xe cắt lại.

a) Giao toa xe và hồ sơ toa xe phiếu giao nhận toa xe cho ga cắt xe hoặc trạm khám chữa toa xe (nếu có);

b) Giao túi hồ sơ hàng hóa cho trực ban chạy tàu ga.

c) Giao báo cáo vận chuyển của đầu máy và nhật ký đoàn tàu cho ga ghi chép tác nghiệp tại ga.

2. Đối với toa xe nối thêm:

a) Nhận hồ sơ toa xe, túi hồ sơ hóa đơn gửi hàng do ga sở tại giao;

b) Kiểm tra toa xe, thương vụ hàng hóa đối với các toa xe nối thêm như tại ga lập tàu (theo Điều 12 của quy định này).

3. Sau khi dọn xong thành phần mới của đoàn tàu, cùng ga thực hiện thử hãm theo quy định và kiểm tra thành phần đoàn tàu, xác định lại tổng trọng đoàn tàu và số tấn hãm cần thiết, hiện có của đoàn tàu do ga ghi trong nhật ký đoàn tàu.

4. Đối với toa xe cắt lại bị sự cố hoặc mệnh lệnh đột xuất, lái tàu cùng nhân viên nhà ga lập biên bản phổ thông, mở niêm phong túi đựng hồ sơ, xác nhận, bàn giao lại hóa đơn, chứng từ của các toa xe cắt lại, xác nhận lại số hóa đơn còn lại trong túi hồ sơ, thay túi hồ sơ mới, niêm phong lại theo quy định.

**Điều 30.** Sử dụng TBĐT khi đoàn tàu có nối, cắt máy đẩy thực hiện như sau:

1. Máy đẩy có một đường ống gió và có nối hãm với đoàn tàu.

- a) Khi nối máy đẩy, BPĐT của đoàn tàu được lắp vào cần gạt của đầu máy đẩy;
- b) Khi cắt máy đẩy, BPĐT của đoàn tàu phải lắp về vị trí toa xe cuối đoàn tàu;
- c) Việc tháo BPĐT từ toa xe cuối đoàn tàu lắp sang đầu máy đẩy và ngược lại do ban lái tàu đầu máy đẩy thực hiện.

d) Thời gian quy định cho việc nối máy đẩy không quá 15 phút và cắt máy đẩy không quá 10 phút.

2. Máy đẩy có hai đường ống gió hãm và có nối hãm với đoàn tàu.

- a) Khi nối máy đẩy, BPĐT lắp vào cần gạt của toa xe cuối đoàn tàu;
- b) Nối hãm một đường ống gió của đầu máy đẩy với ống gió đoàn xe, đường ống gió còn lại của đầu máy đẩy nối với BPĐT, việc ghép nối do Ban lái tàu đầu máy đẩy thực hiện.

c) Thực hiện treo tín hiệu đuôi tàu trên đầu máy đẩy theo quy định (Ban ngày biển tròn màu đỏ, ban đêm đèn đỏ).

d) Thời gian quy định cho việc nối máy đẩy không quá 8 phút và cắt máy đẩy không quá 3 phút.

3. Máy đẩy không nối hãm với đoàn tàu.

- a) Khi nối máy đẩy, BPĐT lắp vào cần gạt của toa xe cuối đoàn tàu.
- b) Thực hiện treo tín hiệu đuôi tàu trên đầu máy đẩy theo quy định (Ban ngày biển tròn màu đỏ, ban đêm đèn đỏ).
- c) Thời gian quy định cho việc nối máy đẩy không quá 5 phút và cắt máy đẩy không quá 1 phút.

**Điều 31.** Tại các ga dọc đường nếu phải giải thể đoàn tàu hoặc điều động đầu máy đi làm nhiệm vụ khác theo lệnh của nhân viên điều độ chạy tàu tuyến, Ban lái tàu thực hiện:

- a) Giao toàn bộ đoàn xe và các giấy tờ liên quan tới đoàn tàu cho ga quản lý.
- b) Tháo và quản lý BPĐT của đoàn tàu.

## **II. NHÂN VIÊN NHÀ GA.**

**Điều 32.** Khi đoàn tàu đến ga nhân viên gác ghi và trực ban ga phải làm tín hiệu cho lái tàu đưa đoàn tàu vào trong mốc tránh va chạm. Trường hợp đoàn tàu quá dài đuôi tàu nằm ngoài mốc tránh va chạm nhân viên gác ghi phải thực hiện phòng vệ đuôi tàu theo quy định.

**Điều 33.** Khi đoàn tàu dừng trong ga, Ga phải chịu trách nhiệm, chủ động phối hợp cùng Ban lái tàu, trạm hoặc tổ khám xe (nếu có) bảo vệ trang thiết bị đoàn tàu, hàng hóa chuyên chở và BPĐT. Nhà Ga chịu trách nhiệm trông coi BPĐT phía cuối đoàn tàu.

**Điều 34.** Tại các ga dọc đường có cắt nối thêm toa xe.

1. Đối với toa xe cắt lại.

- a) Nhận toàn bộ toa xe theo phiếu giao nhận;
- b) Nhận túi hồ sơ hàng hóa, hóa đơn gửi hàng và các giấy tờ liên quan đến hàng hóa do ban lái tàu giao, kiểm tra niêm phong trên túi hồ sơ theo quy định.



2. Đối với toa xe nối thêm.

a) Giao toa xe cho lái tàu theo phiếu giao nhận;

b) Thực hiện việc chuẩn bị hồ sơ hàng hóa của các toa xe nối thêm (quy định tại điều 15), giao cho lái tàu.

3. Nhận báo cáo vận chuyển của đầu máy, nhật ký đoàn tàu do lái tàu giao cho để ghi chép việc thay đổi thành phần đoàn tàu, tính tổng trọng, tính chiều dài, tính hãm của đoàn tàu; Xác nhận thời gian đoàn tàu đến ga, dồn ... tại ga, đóng dấu trực ban ga, sau đó giao lại cho lái tàu.

4. Sau khi dồn tàu xong cùng lái tàu tiến hành thử hãm đoàn tàu theo quy định. Tại ga không có trạm KCTX, sau khi thử hãm xong ga phải xác nhận vào nhật ký đoàn tàu “Đã thử hãm”.

5. Tại các ga có trạm khám chữa toa xe việc giao nhận phiếu giao nhận toa xe do nhân viên giao tiếp toa xe trạm khám chữa toa xe thực hiện với lái tàu. Đối với đoàn tàu có Nhân viên khám xe theo tàu, nhân viên giao tiếp toa xe trực tiếp thực hiện giao nhận với Nhân viên khám xe theo tàu.

### **III. TÁC NGHIỆP CỦA CHI NHÁNH, TRẠM VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT**

**Điều 35.** Tác nghiệp đối với toa xe cắt lại và toa xe nối thêm

1. Đối với toa xe cắt lại

a) Nhận túi hồ sơ hàng hóa, hóa đơn gửi hàng và các giấy tờ liên quan đến hàng hóa do nhà ga giao, kiểm tra niêm phong trên túi hồ sơ theo quy định.

b) Kiểm tra: Số hiệu toa xe, ký hiệu viên niêm phong (nếu có), gia cố cửa toa xe. Nếu có các phát sinh vướng mắc phải phối hợp cùng với ga, Ban lái tàu giải quyết kịp thời trước khi nhận toa xe cắt lại.

2. Đối với toa xe nối thêm

a) Tác nghiệp thương vụ hàng hóa đối với các toa xe nối thêm như tại ga lập tàu.

b) Chuẩn bị hồ sơ hàng hóa, hoá đơn gửi hàng và phối hợp với nhà ga lập túi hồ sơ hàng hóa như tại ga lập tàu.

## **Mục 4. CHẠY TÀU TRÊN KHU GIAN CÓ HẦM.**

### **I. BAN LÁI TÀU.**

#### **1.1. Đoàn tàu không có đầu máy phụ đẩy.**

**Điều 36.** Khi đoàn tàu vào khu gian có hầm, Ban lái tàu phải kiểm tra áp lực ống gió phía cuối đoàn tàu qua BPBL trên cabin đầu máy, kiểm tra áp lực ống hãm đoàn xe qua đồng hồ áp suất trên đầu máy và đảm bảo sự thông gió của đoàn xe.

**Điều 37.** Trước khi đoàn tàu vào hầm, Ban lái tàu phải tập trung tư tưởng theo dõi phía trước, quan sát tín hiệu (nếu có), kịp thời phát hiện các sự cố gây mất an toàn chạy tàu khi đoàn tàu vào hầm.

**Điều 38.** Khi đoàn tàu chạy trong hầm hoặc cụm hầm gồm nhiều hầm liên tiếp (quy định tại Phụ lục), nếu TBĐT bị mất kết nối giữa BPĐT và BPBL, Ban lái tàu tiếp tục cho tàu chạy với tốc độ không quá 30 km/h, đồng thời tăng cường kiểm tra áp suất ống hãm đoàn xe thông qua đồng hồ hiển thị áp suất trên đầu máy, kịp

thời phát hiện các sự cố ảnh hưởng tới an toàn chạy tàu.

**Điều 39.** Khi đoàn tàu ra khỏi hầm.

1. Ban lái tàu phải kiểm tra kết nối giữa BPĐT và BPBL, khi kết nối được thiết lập lại, phải kiểm tra, xác nhận áp lực ống gió cuối đoàn xe hiển thị trên BPBL.

2. Khi đoàn tàu đã ra khỏi hầm, tại vị trí “Biển báo xác nhận kết nối tín hiệu Thiết bị đuôi tàu” ngang ca bin đầu máy, nếu vẫn chưa có tín hiệu kết nối giữa BPĐT và BPBL, thì Ban lái tàu phải lập tức dừng tàu, phụ lái tàu rời khỏi đầu máy để kiểm tra sự nguyên vẹn của đoàn tàu và giải quyết theo quy định hiện hành.

**Điều 40.** Đối với những hầm đường sắt mà khi đầu máy kéo tàu ra khỏi hầm, Ban lái tàu phải dừng tàu để thực hiện các tác nghiệp chạy tàu (xác nhận hầm, dừng trước ghi lánh nạn, gặp sự cố trên đường sắt.. vv), toàn bộ thành phần đoàn tàu chưa ra khỏi miệng ra của hầm: Sau khi thực hiện xong các tác nghiệp theo quy định. Ban lái tàu được phép cho đoàn tàu chạy lại và thực hiện đúng các tác nghiệp quy định tại điều 38 của quy định này.

### **1.2. Đoàn tàu có đầu máy phụ đẩy.**

**Điều 41.** Đối với các đoàn tàu hàng sử dụng TBĐT thay thế toa xe trưởng tàu, giao lái tàu phụ trách đoàn tàu, có sử dụng đầu máy phụ đẩy: Máy đẩy phải thực hiện đẩy tàu tới hết khu gian rồi mới được quay về, không thực hiện việc cắt máy đẩy giữa khu gian.

**Điều 42.** Với ban lái tàu đầu máy chính, khi đoàn tàu đã ra khỏi hầm, vị trí “Biển báo xác nhận kết nối tín hiệu Thiết bị đuôi tàu” ngang ca bin đầu máy kéo, nếu vẫn chưa có tín hiệu kết nối giữa BPĐT và BPBL, Ban lái tàu thực hiện như sau:

1. Kéo còi cảnh giác để ban lái tàu đầu máy đẩy biết TBĐT mất tín hiệu kết nối.

2. Tiếp tục cho tàu chạy về ga kế tiếp, trong khi đoàn tàu chạy về ga, Ban lái tàu phải tăng cường kiểm tra áp suất ống hầm đoàn xe thông qua đồng hồ hiển thị áp suất trên đầu máy, kết nối giữa BPĐT và BPBL của TBĐT.

3. Khi đoàn tàu về tới ga, nếu TBĐT vẫn mất kết nối, phải dừng tàu và thực hiện tác nghiệp theo các quy định hiện hành.

**Điều 43.** Với ban lái tàu đầu máy đẩy, khi đoàn tàu đã ra khỏi hầm, nhận được tín hiệu còi cảnh giác của ban lái tàu đầu máy chính. Ban lái tàu đầu máy đẩy phải quan sát 02 bên đoàn tàu, kiểm tra áp lực ống hầm đoàn xe, phát hiện các sự cố uy hiếp tới an toàn chạy tàu kịp thời cảnh báo cho Ban lái tàu đầu máy chính biết để có biện pháp khắc phục

## **II. NHÂN VIÊN GÁC HẦM.**

**Điều 44.** Nhân viên gác hầm thực hiện việc đón tiễn các đoàn tàu hàng sử dụng TBĐT thay thế toa xe trưởng tàu, giao lái tàu phụ trách đoàn tàu theo các quy định hiện hành.

**Điều 45.** Sau khi toàn bộ đoàn tàu đã đi qua trạm gác hầm, Nhân viên gác hầm phải thực hiện:

1. Quan sát BPĐT lắp trên cần gạt đầu đấm tại toa xe cuối cùng của đoàn tàu hoặc trên cần gạt đầu đấm của đầu máy đẩy (nếu đoàn tàu có nối máy đẩy), kiểm tra hiển thị của BPĐT theo quy định tại điều 5 của quy định này.

2. Nêu không thây BPĐT cũng như tín hiệu đuôi tàu (Ban ngày biên tròn màu đỏ, ban đêm đèn đỏ) hoặc BPĐT hiển thị sai quy định, Nhân viên gác hầm phải kịp thời thông báo với ga kế tiếp để thực hiện việc bắt tàu.

## **Mục 5. GIẢI QUYẾT SỰ CỐ TAI NẠN TRONG CHẠY TÀU.**

### **I. SỰ CỐ VỀ TBĐT.**

**Điều 46.** Trong quá trình chạy tàu, nếu TBĐT phát sinh sự cố thì ban lái tàu giải quyết như sau:

1. Thiết bị có cảnh báo pin BPĐT yếu:

a) Trường hợp tàu đang dừng đỗ tại ga khi thiết bị cảnh báo pin BPĐT yếu thì ban lái tàu phải khẩn trương thay thế pin BPĐT;

b) Trường hợp tàu đang chạy trong khu gian khi thiết bị cảnh báo pin BPĐT yếu lái tàu tiếp tục cho chạy đến ga đầu khu gian dừng tàu báo trực ban ga và điều độ chạy tàu tuyến để thay pin BPĐT;

2. Bộ TBĐT hư hỏng lái tàu không nắm được thông tin về áp lực gió đuôi tàu và không khắc phục được sự cố trong trường hợp đoàn tàu có một đầu máy kéo:

a) Khi Bộ TBĐT hư hỏng không thể khắc phục được tàu đang dừng đỗ tại ga, lái tàu phải báo trực ban chạy tàu ga, nhân viên điều độ chạy tàu tuyến và xí nghiệp xin cứu viện.

b) Tàu đang chạy ở khu gian: Lái tàu phát hiện bộ TBĐT hư hỏng phải tiến hành hãm dừng đoàn tàu lại. Phân công phụ lái tàu tiến hành kiểm tra và thử hãm đơn giản đoàn tàu.

- Hãm đoàn tàu bình thường và đủ lực hãm theo quy định thì tiếp tục cho tàu chạy về ga gần nhất phía trước, báo điều độ tuyến và Chi nhánh XNĐM xin cứu viện thiết bị;

- Trong đoàn tàu có toa xe hỏng hãm, lực hãm đoàn tàu không đủ quy định nhưng toa xe cuối cùng vẫn có hãm tự động tốt và đoàn tàu thông gió thì căn cứ lực hãm hiện có của đoàn tàu hạn chế tốc độ theo Bảng 8 (Tiêu chuẩn áp lực guốc hãm của tàu hàng dùng hãm tự động - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khai thác đường sắt – QCVN 08:2015/BGTVT) chạy về ga phía trước;

- Đoàn tàu không thông gió: Ban lái tàu phải khẩn trương tìm nguyên nhân sửa chữa khắc phục để đoàn tàu thông gió, tính lại lực hãm và cho tàu về ga phía trước với tốc độ theo Bảng 8 (Tiêu chuẩn áp lực guốc hãm của tàu hàng dùng hãm tự động - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khai thác đường sắt - QCVN 08:2015/BGTVT) chạy về ga phía trước.

- Sau khi tàu bị sự cố vào ga, lái tàu viết đơn xin cứu viện:

+ Phần nguyên nhân ghi: Hỏng bộ TBĐT ghi cụ thể tình trạng hư hỏng như hết ắc quy, hư hỏng bộ phận nào...

+ Phần yêu cầu ghi: Đề nghị thay thế bộ TBĐT hoặc phải đề xuất phương án thay thế, sửa chữa cụ thể.

- Khi nhận được đơn xin cứu viện của lái tàu, nhân viên điều độ tuyến điện báo ngay cho điều độ đầu máy để sớm có phương án thay TBĐT hoặc có biện pháp

giải quyết khác để cho tàu tiếp tục chạy không để tàu đỗ bất hợp lý. Các xí nghiệp đầu máy sau khi nhận được lệnh cứu viện khẩn trương cử người có trách nhiệm và bằng phương tiện giao thông nhanh nhất đưa TBĐT tốt đến để thay thế.

3. Trường hợp đoàn tàu có hai đầu máy kéo khi bộ TBĐT bị hư hỏng:

a) Tại các ga dọc đường hoặc ga lập tàu không có thiết bị đuôi tàu thay thế thì đưa máy ghép sau xuống cuối đoàn tàu làm nhiệm vụ đẩy đoàn xe;

b) Đoàn tàu đang chạy trong khu gian lái tàu giải quyết (theo điểm b khoản 2 của Điều này) cho tàu chạy về ga đầu khu gian lập máy ghép sau xuống cuối đoàn tàu;

c) Khi lập máy cuối đoàn tàu lái tàu đầu máy sau phải thực hiện đúng các quy định về ghép nối đầu máy và tín hiệu hiện hành. Lái tàu đầu máy sau ngoài nhiệm vụ đã quy định còn phải quan sát về tình hình áp lực gió của đoàn xe thông qua đồng hồ áp lực gió trên đầu máy, trong quá trình chạy tàu lái tàu đầu máy sau phải quan sát hai bên đoàn tàu để phát hiện và ngăn chặn kịp thời các sự cố đe dọa đến an toàn chạy tàu. Đoàn tàu được phép chạy đến ga có TBĐT tốt dự trữ phải dừng tàu lắp lại TBĐT theo quy định.

4. Mọi trường hợp hư hỏng không thể khắc phục được lái tàu khẩn trương làm thủ tục xin cứu viện.

## **II. TAI NẠN, SỰ CỐ ĐOÀN TÀU**

**Điều 47.** Khi đoàn tàu hàng chạy trong khu gian xảy ra sự cố, tai nạn

1. Đoàn tàu bị sự cố phải dừng tàu, nhưng có thể chạy tàu lại được trong thời gian 10 phút đối với khu gian không đóng đường tự động hoặc điện tín, 3 phút đối với khu gian đóng đường tự động (kể cả khi dừng trước cột tín hiệu vào ga, tín hiệu phòng vệ đóng), sau khi khắc phục sự cố Ban lái tàu tiếp tục chạy tàu theo quy định.

2. Đoàn tàu bị Tai nạn hoặc Sự cố phải dừng tàu nhưng không thể chạy tàu lại được trong thời gian 10 phút đối với khu gian không đóng đường tự động hoặc điện tín, 3 phút đối với khu gian đóng đường tự động (kể cả khi dừng trước cột tín hiệu vào ga, tín hiệu phòng vệ đóng):

a. Ban lái tàu phải khẩn trương báo tin theo quy định tại Thông tư số 38/2016/TT-BGTVT ngày 02/12/2016 của Bộ Giao thông vận tải. Trường hợp đoàn tàu bị sự cố, tai nạn trong khu gian đóng đường tự động, Phụ lái tàu thực hiện kiểm tra tín hiệu đuôi tàu, đặt chèn, siết hãm tay (nếu cần thiết) và phòng vệ phía đuôi tàu theo quy định. Nếu việc chạy tàu không thể khôi phục được trong vòng 30 phút, Ban lái tàu phải tìm mọi biện pháp báo ngay với Nhân viên điều độ chạy tàu hoặc Trục ban chạy tàu ga một trong hai đầu khu gian biết và yêu cầu cứu hộ.

b. Khi nhận được thông tin đoàn tàu bị sự cố, tai nạn nhân viên điều độ chạy tàu tuyến phải làm thủ tục phong tỏa khu gian và triển khai các biện pháp giải quyết tiếp theo.

c. Trục ban chạy tàu ga khi nhận được thông tin đoàn tàu bị sự cố, tai nạn nằm trong khu gian phải lập tức phòng vệ (theo quy định) tại vị trí ngang cột tín hiệu ra ga đầu khu gian tai nạn. Khi có lệnh phong tỏa khu gian của nhân viên điều độ chạy tàu tuyến thực hiện phong tỏa khu gian theo quy định. Trường ga khi có

thông tin đoàn tàu bị tai nạn trong khu gian phải đến ngay hiện trường để giải quyết tai nạn theo quy định.

d. Trường hợp đoàn tàu chiếm dụng khu gian kéo dài quá 3 lần thời gian chạy kỹ thuật quy định mà không có thông tin về đoàn tàu, điều độ chạy tàu tuyến phải chỉ đạo trực ban chạy tàu ga tìm mọi biện pháp để liên lạc với ban lái tàu nếu vẫn không được thì phải cử người vào khu gian để kiểm tra.

3. Mọi công tác giải quyết sự cố, tai nạn khác, thực hiện theo quy định tại Thông tư số 38/2016/TT-BGTVT ngày 02/12/2016 của Bộ Giao thông vận tải và các quy định hiện hành.

**Điều 48.** Khi đoàn tàu bị chết dốc, trong điều kiện lái tàu có thể quan sát được phía đuôi tàu, đảm bảo được vấn đề an toàn khi thực hiện việc lùi tàu, tiến hành cử phụ lái tàu làm tín hiệu phía đuôi tàu như điều 139 QCVN 07: 2011/BGTVT, thực hiện việc lùi tàu lấy đà để chạy tiếp theo Mục 4.5.6.5 QCVN 08: 2015/BGTVT.

**Điều 49.** Khi đoàn tàu gặp sự cố phải dừng lại trong hầm.

1. Ban lái tàu phải tìm cách xử lý để khắc phục nhằm khôi phục sự hoạt động của đoàn tàu. Nếu đoàn tàu có thể tiếp tục chạy lại được, cho phép đoàn tàu tiếp tục chạy dù TBĐT đã mất kết nối giữa BPĐT và BPBL.

2. Khi đoàn tàu gặp sự cố mà Ban lái tàu không thể tự xử lý, khắc phục được, phải lập tức làm thủ tục cứu viện theo các quy định hiện hành.

## **Mục 6. TẠI GA GIẢI THỂ ĐOÀN TÀU**

**Điều 50.** Khi đoàn tàu về đến ga cuối hành trình hoặc ga giải thể đoàn tàu.

1. Lái tàu

a) Giao lại toàn bộ hồ sơ toa xe, túi hồ sơ hàng hóa cho trực ban chạy tàu ga. Lái tàu báo lại những hư hỏng bất thường của đoàn xe trong quá trình vận hành (nếu có);

b) Lấy xác nhận của trực ban chạy tàu ga vào báo cáo vận chuyển của đầu máy và nhật ký đoàn tàu.

2. Trực ban chạy tàu ga

a) Nhận đoàn tàu và toàn bộ hồ sơ toa xe, túi hồ sơ hàng hóa do ban lái tàu giao lại.

b) Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công tác kiểm tra đoàn xe, thương vụ nếu có vướng mắc phải lập biên bản;

c) Ký, xác nhận báo cáo vận chuyển của đầu máy, nhật ký đoàn tàu giờ đoàn tàu đến ga và đóng dấu trực ban ga sau đó giao lại cho ban lái tàu.

3. Công tác giao nhận thực hiện tại phòng chỉ huy chạy tàu ga.

**Điều 51.** Xuống ban của ban lái tàu

1. Hoàn thành hồ sơ báo cáo tai nạn, trở ngại chạy tàu, sự cố hàng hoá, vi phạm quy trình, quy phạm.

2. Nộp chứng từ, ấn chỉ liên quan như:

a) Báo cáo vận chuyển của đầu máy;

b) Nhật ký đoàn tàu;

c) Các biên bản, báo cáo tại phòng trực ban đầu máy.

3. Bàn giao bộ TBĐT đã nhận trước khi đi tàu theo quy định quản lý của đơn vị.

## **Mục 7. QUY ĐỊNH VỀ GHI CHÉP, QUẢN LÝ NHẬT KÝ ĐOÀN TÀU, BÁO CÁO VẬN CHUYỂN CỦA ĐẦU MÁY.**

**Điều 52.** Thực hiện ghi chép nhật ký chạy tàu quy định như sau:

Nhật ký đoàn tàu do ga lập tàu lập theo quy định giao cho lái tàu quản lý. Việc ghi chép do ga lập tàu, lái tàu, ga có cắt nối xe và ga giải thể đoàn tàu thực hiện cụ thể (theo nội dung trong nhật ký đoàn tàu):

1. Thành phần đoàn tàu:

Nhân viên điếm xa ga lập tàu phải ghi đầy đủ thứ tự số hiệu toa xe trong đoàn tàu từ xe giáp máy đến toa xe cuối đoàn tàu và các cột mục quy định; Cột ghi chú ghi ký hiệu, số hiệu của viên niêm phong (nếu có). Tại ga không có nhân viên điếm xa do trực ban chạy tàu ga thực hiện.

Ga dọc đường có nối thêm toa xe: Ghi tiếp số hiệu các toa xe nối thêm theo thứ tự và các cột mục theo quy định như tại ga lập tàu (trực ban chạy tàu ga thực hiện).

2. Trạng thái đoàn tàu ở ga khởi hành và thay đổi ở ga dọc đường:

Trực ban chạy tàu ga lập tàu, ga có cắt nối thêm toa xe phải ghi đầy đủ tên ga mình và các cột mục theo quy định.

3. Trạng thái kỹ thuật đoàn tàu và chạy tàu:

a) Cột thứ nhất thứ tự các ga, trạm trên hành trình của đoàn tàu (nhân viên điếm xa thực hiện tại ga không có nhân viên điếm xa trực ban chạy tàu ga lập tàu thực hiện).

b) Các cột giờ đi, giờ đến chỉ ghi giờ quy định nếu tàu chạy có biểu đồ chạy tàu (trực ban chạy tàu ga lập tàu thực hiện);

c) Thời gian đi, đến thực tế tại ga lập tàu và các ga, cột hiệu vào ga phải dừng tàu, địa điểm tàu dừng ngoài khu gian, khi xảy ra sự cố, trở ngại (trừ các ga thông qua) do lái tàu ghi;

d) Phần thời gian tranh thủ hoặc chậm tàu do Lái tàu ghi;

e) Phần xác nhận hoặc người làm chứng: Do ga dọc đường thực hiện, chỉ xác nhận thời gian dồn cắt nối xe và khi xảy ra tai nạn, sự cố tại ga hoặc ngoài khu gian khi tàu vào ga có đỗ tàu để giải quyết. Tại ga cuối cùng hành trình đoàn tàu trực ban chạy tàu ga phải xác nhận giờ tàu đến ga, hoàn thành các thủ tục giao nhận đoàn tàu ký và đóng dấu phần cuối nhật ký đoàn tàu.

4. Thủ hãm đoàn tàu: Trực ban chạy tàu ga ghi đầy đủ các nội dung theo quy định.

**Điều 53.** Ghi chép báo cáo vận chuyển của đầu máy.

1. Báo cáo vận chuyển của đầu máy do trực ban đầu máy lập giao cho lái tàu theo quy định hiện hành.

2. Phần liên quan đến thành phần đoàn tàu, thời gian dồn của đầu máy tại ga lập tàu do trực ban chạy tàu ga lập tàu ghi. Khi thay đổi thành phần, thời gian dồn

tại ga dọc đường do trực ban chạy tàu ga sở tại ghi.

3. Khi thay ban lái tàu nhưng không có cải biên thành phần đoàn tàu, ban lái tàu lên ban phải sao chép thành phần đoàn tàu từ nhật ký đoàn tàu sang báo cáo vận chuyển.

**Điều 54.** Ghi chép báo cáo vận chuyển đối với đầu máy đẩy.

Trực ban chạy tàu ga tại ga có nổi máy đẩy thực hiện việc xác nhận thông tin từ nhân viên điều độ chạy tàu tuyến, ghi chép báo cáo vận chuyển đối với đầu máy làm nhiệm vụ đẩy tại các cột của mục 11 (mặt sau báo cáo vận chuyển) cụ thể như sau: Tên ga (cột số 6), Tổng trọng chung đoàn xe (cột số 9), Tổng cộng số xe (cột số 19), Ký tên và đóng dấu xác nhận của ga (cột số 25-Ghi chú).

**Điều 55.** Ban lái tàu có trách nhiệm quản lý nhật ký đoàn tàu, báo cáo vận chuyển của đầu máy từ khi nhận đến khi xuống ban giao lại cho trực ban trạm đầu máy tiếp nhận bảo quản phục vụ công tác thống kê.

### **Chương 3: TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

**Điều 56.** Các doanh nghiệp kinh doanh VTĐS, các Chi nhánh XNĐM, các Chi nhánh KTĐS, TTĐHVT, các Công ty CP Quản lý Đường sắt tổ chức cho cán bộ, nhân viên học tập và xây dựng các quy định cụ thể đối với các chức danh liên quan trong đơn vị mình để thực hiện tốt quy định này.

**Điều 57.** Các Doanh nghiệp kinh doanh VTĐS thực hiện việc trang bị túi hồ sơ toa xe, túi hồ sơ hàng hóa tại các ga theo yêu cầu về kích thước, nội dung ghi trên túi hồ sơ của quy định này.

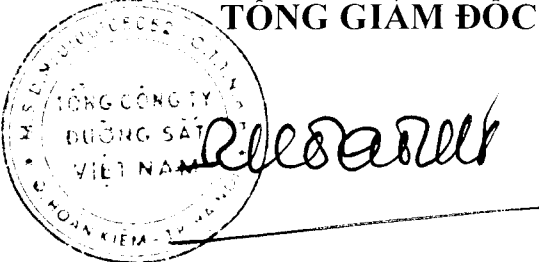
**Điều 58.** Đoàn tàu hàng sử dụng TBĐT, giao lái tàu phụ trách đoàn tàu thực hiện nhiệm vụ kiêm dòn không quá 3 ga trong một cung chặng có thay ban lái tàu (trừ trường hợp đặc biệt).

**Điều 59.** Các công ty CP Quản lý Đường sắt quản lý hầm thực hiện quản lý đảm bảo “Biển báo xác nhận kết nối tín hiệu Thiết bị đuôi tàu” tại các hầm và cụm hầm quy định tại Phụ lục quy định này.

**Điều 60.** Các Ban chuyên môn của ĐSVN có trách nhiệm rà soát các văn bản pháp quy, quy trình, quy phạm ... để kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp với việc chạy tàu theo quy định này.

**Điều 61.** Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị báo cáo bằng văn bản về ĐSVN (qua Ban ĐMTX) để xem xét giải quyết./.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



The image shows a circular official seal of the Vietnam Railway Group (ĐSVN) with the text 'TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM' and 'HỒ CHÍ MINH'. To the right of the seal is a handwritten signature in black ink.

**Vũ Tá Tùng**

# HỒ SƠ HÀNG HOÁ

*Ga lập:* .....*Ngày lập:* .....

*Mác tàu:* .....

*Ga đến:*.....

Sô TT	Số toa	Ký hiệu viên niêm phong (nếu có)	Tên hàng	Ga đi

Nhân viên ga

*(Người lập túi hồ sơ)*



# HỒ SƠ HÀNG HOÁ

Ga lập: .....Ngày lập: .....

Mác tàu: .....

Ga đến:.....

Số TT	Số toa	Ký hiệu viên niêm phong (nếu có)	Tên hàng	Ga đi

Nhân viên ga

(Người lập túi hồ sơ)

Trạm KCTX: .....  
 Người lập: .....  
 Ngày lập: .....

**PHIẾU GIAO NHẬN THIẾT BỊ**  
 TOA XE SỐ: .....

**I. THIẾT BỊ TOA XE HIỆN CÓ.**

ĐẦU XE		THÙNG XE		GIÁ CHUYỂN HƯỚNG		THIẾT BỊ HÃM	
Chi tiết	Số lượng	Chi tiết	Số lượng	Chi tiết	Số lượng	Chi tiết	Số lượng
Cần gạt		Tay cài cửa		Nắp hộp trục		Van hãm	
Vô lăng hãm tay		Bộ gá Contener		Guốc hãm		Suốt/ xích hãm tay	
Trụ hãm tay		Nắp đôm xe P		Lá mía		Van xả gió	
				Suốt hãm giá chuyển		Cơ cấu Đ.Chỉnh guốc hãm	

**Trạng thái chung toa xe** (ghi tốt, hư hỏng và khoá hãm hoặc hãm tốt) :

**II . PHẦN GIAO NHẬN**

BÊN GIAO			BÊN NHẬN			ĐỦ HAY MẤT CHI TIẾT NÀO
Mác tàu	Giờ	Ngày / /	Mác tàu	Giờ	Ngày / /	
Ga hoặc trạm:			Ga hoặc trạm:			
Người giao:			Người nhận:			
Ký tên, đóng dấu:			Ký tên, đóng dấu:			
Mác tàu	Giờ	Ngày / /	Mác tàu	Giờ	Ngày / /	
Ga hoặc trạm:			Ga hoặc trạm:			
Người giao:			Người nhận:			
Ký tên, đóng dấu:			Ký tên, đóng dấu:			
Mác tàu	Giờ	Ngày / /	Mác tàu	Giờ	Ngày / /	
Ga hoặc trạm:			Ga hoặc trạm:			
Người giao:			Người nhận :			
Ký tên, đóng dấu:			Ký tên, đóng dấu:			
Mác tàu	Giờ	Ngày / /	Mác tàu	Giờ	Ngày / /	
Ga hoặc trạm:			Ga hoặc trạm:			
Người giao:			Người nhận :			
Ký tên, đóng dấu:			Ký tên, đóng dấu:			

Trạm KCTX: .....  
 Người lập: .....  
 Ngày lập: .....

**PHIẾU GIAO NHẬN THIẾT BỊ**  
 TOA XE SỐ: .....

**I. THIẾT BỊ TOA XE HIỆN CÓ.**

ĐẦU XE		THÙNG XE		GIÁ CHUYỂN HƯỚNG		THIẾT BỊ HÃM	
Chi tiết	Số lượng	Chi tiết	Số lượng	Chi tiết	Số lượng	Chi tiết	Số lượng
Cần gạt		Tay cài cửa		Nắp hộp trục		Van hãm	
Vô lăng hãm tay		Bộ gá Contener		Guốc hãm		Suốt/ xích hãm tay	
Trụ hãm tay		Nắp đôm xe P		Lá mía		Van xả gió	
				Suốt hãm giá chuyển		Cơ cấu Đ.Chinh guốc hãm	

**Trạng thái chung toa xe (ghi tốt, hư hỏng và khoá hãm hoặc hãm tốt) :**

**II . PHẦN GIAO NHẬN**

BÊN GIAO			BÊN NHẬN			ĐỦ HAY MẤT CHI TIẾT NÀO
Mức tàu	Giờ	Ngày / /	Mức tàu	Giờ	Ngày / /	
Ga hoặc trạm:			Ga hoặc trạm:			
Người giao:			Người nhận:			
Ký tên, đóng dấu:			Ký tên, đóng dấu:			
Mức tàu	Giờ	Ngày / /	Mức tàu	Giờ	Ngày / /	
Ga hoặc trạm:			Ga hoặc trạm:			
Người giao:			Người nhận:			
Ký tên, đóng dấu:			Ký tên, đóng dấu:			
Mức tàu	Giờ	Ngày / /	Mức tàu	Giờ	Ngày / /	
Ga hoặc trạm:			Ga hoặc trạm:			
Người giao:			Người nhận :			
Ký tên, đóng dấu:			Ký tên, đóng dấu:			
Mức tàu	Giờ	Ngày / /	Mức tàu	Giờ	Ngày / /	
Ga hoặc trạm:			Ga hoặc trạm:			
Người giao:			Người nhận :			
Ký tên, đóng dấu:			Ký tên, đóng dấu:			

## PHỤ LỤC

### Quy định tính cụm hầm trên các tuyến của ĐSVN.

((Kèm theo quyết định số: 1152/QĐ-ĐS ngày 31 tháng 8 năm 2017 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam))

Trong khu gian có nhiều hầm, quy định tính các cụm hầm (gồm 02 hay nhiều hầm kế tiếp nhau) được coi là một hầm dài theo quy định này như sau:

#### 1. Tuyến Thống nhất.

STT	Cụm hầm	Công ty QLĐS quản lý	Ghi chú
1	Cụm thứ I gồm: Hầm số 1; Hầm số 2; Hầm số 3.	Quảng Bình.	
2	Cụm thứ II gồm: Hầm số 4; Hầm số 5.	Quảng Bình.	
3	Cụm thứ III gồm: Hầm số 9; Hầm số 10.	Quảng Nam - Đà Nẵng.	
4	Cụm thứ IV gồm: Vũng rô 4; Vũng rô 3; Vũng rô 2; Vũng rô 1.	Phú Khánh.	

#### 2. Tuyến Hà Nội - Đồng Đăng.

STT	Cụm hầm	Công ty QLĐS quản lý	Ghi chú
1	Cụm thứ I gồm: Nà Cống; Lũng Bón.	Hà Lạng.	
2	Cụm thứ II gồm: Pắc Khánh; Nà Lừ	Hà Lạng.	

## PHỤ LỤC

### Quy định tính cụm hầm trên các tuyến của ĐSVN.

((Kèm theo quyết định số: ~~1152~~ /QĐ-ĐS ngày ~~5~~ tháng 8 năm 2017 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam)

Trong khu gian có nhiều hầm, quy định tính các cụm hầm (gồm 02 hay nhiều hầm kế tiếp nhau) được coi là một hầm dài theo quy định này như sau:

#### 1. Tuyến Thống nhất.

STT	Cụm hầm	Công ty QLĐS quản lý	Ghi chú
1	Cụm thứ I gồm: Hầm số 1; Hầm số 2; Hầm số 3.	Quảng Bình.	
2	Cụm thứ II gồm: Hầm số 4; Hầm số 5.	Quảng Bình.	
3	Cụm thứ III gồm: Hầm số 9; Hầm số 10.	Quảng Nam - Đà Nẵng.	
4	Cụm thứ IV gồm: Vũng rô 4; Vũng rô 3; Vũng rô 2; Vũng rô 1.	Phú Khánh.	

#### 2. Tuyến Hà Nội - Đồng Đăng.

STT	Cụm hầm	Công ty QLĐS quản lý	Ghi chú
1	Cụm thứ I gồm: Nà Cộng; Lũng Bôn.	Hà Lạng.	
2	Cụm thứ II gồm: Pắc Khánh; Nà Lừu	Hà Lạng.	

05

Shan